

Số: 1088./YDTB-VT&TTB

Thái Bình, ngày 30 tháng 10 năm 2024

THƯ MỜI CHÀO GIÁ

Kính gửi: Các đơn vị cung cấp hàng hóa, dịch vụ

Nhằm phục vụ nhiệm vụ giảng dạy và nghiên cứu khoa học, Trường Đại học Y Dược Thái Bình tổ chức lựa chọn nhà thầu thực hiện gói thầu: Mua sắm máy xét nghiệm hóa sinh bán tự động. Nhà trường kính mời các công ty, đơn vị có khả năng và đủ điều kiện theo quy định tham gia gửi báo giá gói thầu nêu trên, cụ thể:

I. Thông tin về yêu cầu của gói thầu cụ thể như sau:

STT	Nội dung	Đơn vị	Số lượng	Cấu hình, đặc tính kỹ thuật
1	Máy xét nghiệm hóa sinh bán tự động	Máy	01	Theo phụ lục đính kèm

II. Địa chỉ tiếp nhận thông tin và hồ sơ yêu cầu về chào giá cạnh tranh của bên mời thầu:

Kính mời các công ty, đơn vị có khả năng cung cấp đáp ứng theo thông tin cụ thể nêu trên và có tên trên **Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia**; gửi báo giá về Trường Đại học Y Dược Thái Bình theo thông tin sau:

Đơn vị tiếp nhận: Phòng Vật tư & trang thiết bị- Trường Đại học Y Dược Thái Bình – ĐT: 02273.838545 – 113 hoặc Email: vuthanhtus@tbmc.edu.vn

Địa chỉ: Số 373, Đường Lý Bôn, Phường Kỳ Bá, Thành phố Thái Bình.

Thời gian: trước 8h ngày 05/11/2024

Lưu ý: Giá của gói thầu là giá đã bao gồm các loại thuế, chi phí vận chuyển, lắp đặt, cài đặt hướng dẫn sử dụng thành thạo tại Trường Đại học Y Dược Thái Bình.

Hiệu lực của báo giá tối thiểu 30 ngày.

Rất mong nhận được sự hợp tác của Quý đơn vị. 

Nơi nhận:

- Ban Giám hiệu (để chỉ đạo);
- Lưu VT, VT&TTB;
- Đăng trên website Trường.


PHÓ HIỆU TRƯỞNG
PGS.TS. Nguyễn Thanh Bình

Phụ lục: Công văn số : 1088./YDTB ngày 30..tháng 10..năm 2024

I. YÊU CẦU CHUNG

- Sản xuất năm 2023 trở đi, máy mới 100%.
- Nhà sản xuất đạt tiêu chuẩn chất lượng: ISO 13485 hoặc ISO 9001 hoặc tương đương.
- Điện nguồn sử dụng: 220 V, 50 Hz.
- Điều kiện môi trường làm việc:
 - + Nhiệt độ tối đa: $\geq 30^{\circ}\text{C}$
 - + Độ ẩm tối đa: $\geq 80\%$
- Xuất xứ: Máy chính xuất xứ tại một trong các nước thuộc nhóm G7 hoặc Liên Minh Châu Âu (EU).

II. CẤU HÌNH

- Máy chính và bộ phụ kiện chuẩn: 01 bộ
- Bộ hóa chất chạy thử ban đầu: 01 bộ (gồm AST, ALT, Glucose mỗi loại tối thiểu 50ml)

III. ĐẶC TÍNH KỸ THUẬT

- Chung loại: Máy phân tích sinh hóa bán tự động.
- Nguồn sáng: LED với ≥ 8 bước sóng riêng biệt.
- Có 2 chế độ cài đặt: 1 bước sóng và 2 bước sóng.
- Dải đo: $\leq 0 - \geq 3$ A.
- Dải băng thông: $5\text{nm} \pm 1\text{nm}$.
- Mẫu bệnh phẩm: tối thiểu gồm huyết thanh, nước tiểu, huyết tương, dịch não tủy, huyết tương tinh dịch hoặc máu toàn phần của người.
- Hệ thống ổn nhiệt Peltier với nhiệt độ từ $25 - 40^{\circ}\text{C}$ hoặc tốt hơn.
- Hệ thống dẫn dịch: Hoạt động liên tục bằng bơm nhu động được điều khiển bởi motor bước.
- Thể tích hút lập trình được tối thiểu $\leq 100 \mu\text{L}$, tối đa $\leq 5 \text{mL}$.
- Cuvette có thể tích $\leq 18\mu\text{l}$.
- Cuvette được làm bằng vật liệu thạch anh hoặc tốt hơn.
- Sử dụng được các loại cuvette khác nhau: macro, semi-micro, micro.
- Các phương pháp tính đo: điểm cuối, động học, chế độ differential, thời gian cố định.
- Chuẩn, tối thiểu gồm: hệ số, bộ hiệu chuẩn, hiệu chuẩn đa điểm.
- Có > 80 xét nghiệm đã được lập trình.
- Màn hình LCD cảm ứng màu $\geq 7''$
- Có máy in nhiệt tích hợp.
- Khả năng lưu trữ dữ liệu: $\geq 1.000.000$ kết quả từ bệnh nhân, blank, hiệu chuẩn và kiểm chuẩn QC.